

Số: 142/QĐ-BTC

Cao Bằng, ngày 13 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng các cá nhân và đôi vận động viên
đạt thành tích xuất sắc tại Giải Cầu lông tỉnh Cao Bằng năm 2025**

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC GIẢI CẦU LÔNG TỈNH CAO BẰNG NĂM 2025

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành Quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt mức chi các giải thi đấu thể thao; mức chi tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-SVHTTDL ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu Ban chuyên môn, phục vụ Giải Cầu lông tỉnh Cao Bằng năm 2025;

Căn cứ Điều lệ số 395/ĐL-SVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Giải Cầu lông tỉnh Cao Bằng năm 2025;

Xét thành tích đạt được trong thi đấu của các cá nhân và đôi vận động viên tham gia Giải Cầu lông tỉnh Cao Bằng năm 2025;

Theo đề nghị của Thường trực Ban Tổ chức giải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng cho các cá nhân và đôi vận động viên đạt thành tích xuất sắc tại Giải Cầu lông tỉnh Cao Bằng năm 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mức thưởng bằng hiện vật và tiền mặt tương ứng với các nội dung thi đấu cho các cá nhân và đôi vận động viên đạt thành tích như sau:

1. Nội dung cá nhân:

a) Nhóm I: từ 11 tuổi trở xuống (Sinh năm 2014 trở về đây)

- Giải Nhất: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng chẵn).

- Giải Nhì: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng chẵn).

- Đồng Giải Ba: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng chẵn*).

b) Nhóm II: từ 12 đến 13 tuổi (Sinh năm 2012 - 2013)

- Giải Nhất: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*).

- Giải Nhì: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*).

- Đồng Giải Ba: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng chẵn*).

c) Nhóm III: từ 14 đến 15 tuổi (Sinh năm 2010 - 2011)

- Giải Nhất: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*).

- Giải Nhì: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*).

- Đồng Giải Ba: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận, hoa và 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng chẵn*).

d) Nhóm IV: từ 16 đến 39 tuổi (Sinh năm 1986 - 2009)

- Giải Nhất: Cờ, huy chương, hoa và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*).

- Giải Nhì: Cờ, huy chương, hoa và 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*).

- Giải Ba: Cờ, huy chương, hoa và 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng chẵn*).

2. Nội dung đôi:

a) Nhóm IV: từ 16 đến 39 tuổi (Sinh năm 1986 - 2009)

- Giải Nhất: Cờ, huy chương, hoa và 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

- Giải Nhì: Cờ, huy chương, hoa và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*).

- Giải Ba: Cờ, huy chương, hoa và 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*).

b) Nhóm V: từ 40 tuổi trở lên (Sinh năm 1985 trở về trước)

- Giải Nhất: Cờ, huy chương, hoa và 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

- Giải Nhì: Cờ, huy chương, hoa và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*).

- Giải Ba: Cờ, huy chương, hoa và 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*).

Kinh phí khen thưởng được trích từ nguồn kinh phí ngân sách đã cấp cho hoạt động sự nghiệp thể thao năm 2025.

Điều 3. Thành viên Ban Tổ chức, Trưởng các Tiểu ban chuyên môn, phục vụ giải, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân, đội vận động viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Sở Tài Chính;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TCPC, QLTDTT.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ VHTTDL CAO BẰNG
Ngọc Văn Chấn**